

THỰC TRẠNG VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHONG TRÀO TẬP LUYỆN NGOẠI KHÓA MÔN CẦU LÔNG CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2

ThS. Nguyễn Thị Thu Hồng¹

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy xác định được 09 yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của sinh viên Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội 2, trong đó xác định được 03 yếu tố chủ quan và 06 yếu tố khách quan. Trên cơ sở đó phân tích thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển phong trào tập luyện Cầu lông cho đối tượng nghiên cứu.

Từ khóa: Thực trạng, yếu tố chủ quan, yếu tố khách quan, sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2, tập luyện Cầu lông.

Abstract: Using conventional scientific research methods, 09 factors affecting the badminton practice movement of students at Hanoi National University of Education 2 were identified, of which 03 subjective factors and 06 factors were identified. objective factors. On that basis, analyze the current situation and factors affecting the development of the badminton practice movement for the research subjects.

Keywords: Actual situation, subjective factors, objective factors, students of Hanoi National University of Education 2, badminton practice.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Môn Cầu lông là môn thể thao đối kháng gián tiếp, dễ tập luyện và phù hợp với mọi lứa tuổi. Qua quá trình nghiên cứu và thực tế giảng dạy môn Cầu lông chúng tôi nhận thấy: quá trình giảng dạy môn Cầu lông của Trường ĐHSP Hà Nội 2 chỉ tập trung và trang bị kiến thức, chưa chú trọng đến nâng cao ý thức tập luyện ngoại khóa Cầu lông và phát triển thể lực.

Chính vì vậy, việc xác định và đánh giá chính xác thực trạng các yếu tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV là vấn đề cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn cao. Tuy nhiên, vấn đề này lại chưa có tác giả nào quan tâm nghiên cứu.

Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm; kiểm tra sự phạm; thực nghiệm sự phạm; toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSP Hà Nội 2

Để xác định được chính xác, khách quan các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSP Hà Nội 2, nghiên cứu tiến hành phỏng vấn 34 chuyên gia và giảng viên GDTC tại Trường ĐHSP Hà Nội 2 bằng phiếu hỏi phỏng vấn ở 3 mức độ: “Rất quan trọng”,

“Bình thường”, “Không quan trọng”. Những mức độ nào trên 80% chúng tôi sẽ lựa chọn để tiếp tục nghiên cứu. Kết quả trình bày ở bảng 1

Qua bảng 1 cho thấy: Với mức độ ảnh hưởng trên 82%, nghiên cứu đã xác định được 3 yếu tố chủ quan và 6 yếu tố khách quan gây ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSP Hà Nội 2.

2.2. Thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSP Hà Nội 2

2.2.1. Các yếu tố chủ quan

2.2.1.1. Về nhận thức, thái độ tập luyện

Chúng tôi khảo sát nhận thức, thái độ tập luyện Cầu lông của SV thông qua phỏng vấn 1228 SV. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Kết quả bảng 2 cho thấy: Nhận thức và thái độ tập luyện Cầu lông của SV rất khác nhau. Cụ thể:

- Về tầm quan trọng của tập luyện Cầu lông: với tổng số 1109/1228 SV chiếm 90,3% nhận thức rõ về tầm quan trọng của tập luyện Cầu lông đối với sức khỏe. Đây chính là lợi thế để thu hút SV tham gia tập luyện ngoại khóa Cầu lông. Tuy nhiên, vẫn còn 119/1228 SV chiếm 9,7% cho rằng tập luyện Cầu lông không quan trọng, cần có những giải pháp tác động đến nhóm SV này, giúp họ nhận thức đúng về tầm quan trọng của tập luyện Cầu lông đối với sức khỏe.

- Về thái độ tập luyện Cầu lông: với 496/1228

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2 (n=34)

TT	Nội dung	Mức độ ảnh hưởng					
		Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		SL	%	SL	%	SL	%
I	<i>Yếu tố chủ quan</i>						
1	Nhu cầu tập luyện	32	94,1	1	2,95	1	2,95
2	Nhận thức, thái độ tập luyện	31	91,17	3	8,83	0	0
3	Động cơ tập luyện	32	94,12	2	5,88	0	0
4	Cách thức tập luyện	17	50	12	35,29	5	14,71
II	<i>Yếu tố khách quan</i>						
1	Sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường	30	88,24	4	11,76	0	0
2	Cơ sở vật chất	34	100	0	0	0	0
3	Kinh phí tổ chức cho hoạt động	31	91,17	2	5,88	1	2,95
4	Đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên TDTT	34	100	0	0	0	0
5	Công tác tuyên truyền hoạt động của CLB	26	76,46	5	14,71	3	8,83
6	Công tác tổ chức hoạt động CLB	29	85,29	5	14,71	0	0
7	Chương trình tập luyện	28	82,36	4	11,76	2	5,88
8	Nội dung tập luyện	33	97,05	1	2,95	0	0

Bảng 2. Kết quả khảo sát về nhận thức, thái độ tập luyện Cầu lông của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2

TT	Nội dung	Sinh viên	
1	Nhận thức về tầm quan trọng của tập luyện Cầu lông	n	%
	Rất quan trọng	612	49,83
	Quan trọng	497	40,47
	Không quan trọng	119	9,7
2	Thái độ tập luyện Cầu lông của CBVC và sinh viên		
	Yêu thích tập luyện Cầu lông	496	40,39
	Bình thường	598	48,69
	Không thích tập luyện	134	10,92

SV chiếm 40,39% yêu thích tập luyện Cầu lông; 598/1228 SV chiếm 48,69% tổng số SV có thái độ tập luyện bình thường và còn 134/1228 SV chiếm 10,92% có thái độ không thích tập luyện.

2.2.1.2. Về nhu cầu và động cơ tập luyện

Kết quả khảo sát về nhu cầu và động cơ tập luyện Cầu lông của 1228 SV được trình bày ở bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy: Với số lượng lớn SV có nhu cầu tham gia tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông với 832/1228 SV chiếm 67,75%, và có nhu

cầu tham gia tập luyện theo hình thức CLB có 722/1228 SV chiếm 58,79%.

Về tần suất tham gia tập luyện Cầu lông của SV: với 612/1228 SV chiếm 49,83% có tham gia tập luyện Cầu lông. Trong đó, tần suất tham gia tập luyện thường xuyên (≥ 3 buổi/tuần) có 318/612 SV chiếm 51,96%; Tập luyện không thường xuyên (1 - 2 buổi/tuần) có 231/612 SV chiếm 37,74%; Thỉnh thoảng (1 - 2 buổi/tháng) có 69/612 SV 10,3%. Qua đó cho thấy số lượng SV tham gia tập luyện Cầu lông thường xuyên ($\geq$

3 buổi/tuần) chiếm tỷ lệ cao hơn.

Về động cơ tập luyện Cầu lông: Số lượng yêu thích môn Cầu lông có 305/612 SV chiếm 49,83%; Do nhận thức được tác dụng của Cầu lông đối với sức khỏe có 182/612 chiếm 29,73%; chỉ còn một phần nhỏ SV tham gia do bạn bè lôi kéo và phải học môn Cầu lông. Con số này lý giải vì sao số lượng SV tham gia tập luyện Cầu lông thường xuyên chiếm tỷ lệ cao 51,96%.

Tóm lại: Khi so sánh tham số χ^2 về nhu cầu tham gia tập luyện Cầu lông của SV sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng $P < 0.05$; Về động cơ tập luyện Cầu lông của SV cho thấy không có sự khác biệt ở ngưỡng $P > 0.05$. Do đó, để nâng cao hiệu quả tập luyện cần có những biện pháp cụ thể nhằm khuyến khích, thu hút SV yêu thích môn Cầu lông tham gia tập luyện đông đảo và phát triển phong trào tập luyện môn Cầu lông ở SV nhiều hơn nữa.

2.2.2. Các yếu tố khách quan

Khảo sát thực trạng các yếu tố khách quan ảnh

hướng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSP Hà Nội 2, thông qua khảo sát 16 cán bộ quản lý và 22 giảng viên TDTT tại trường. Cụ thể:

2.2.2.1. Sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường

Tiến hành khảo sát 16 cán bộ quản lý (Trường - phó khoa các môn) và 22 giảng viên TDTT tại Trường ĐHSP Hà Nội 2 về sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường đối với tập luyện môn Cầu lông bằng hình thức phỏng vấn ở 3 mức độ: “Rất quan tâm”, “Quan tâm”, “Không quan tâm”. Kết quả trình bày ở bảng 4

Qua bảng 4. cho thấy, với 14/16 cán bộ quản lý chiếm 87,5% và 14/22 giảng viên TDTT chiếm 63,63% đồng ý với ý kiến lãnh đạo Nhà trường đã quan tâm đến tập luyện môn Cầu lông. Với sự quan tâm, ủng hộ của lãnh đạo Nhà trường đóng vai trò rất lớn đối lớn tập luyện Cầu lông, đây là một trong những yếu tố thuận lợi cho việc tổ chức tập luyện Cầu lông cho SV Trường ĐHSP Hà Nội 2.

Bảng 3. Kết quả khảo sát nhu cầu và động cơ tập luyện Cầu lông của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn SV (n = 1228)		χ^2
1	Nhu cầu tham gia tập luyện Cầu lông của sinh viên			
	- Có nhu cầu tham gia tập luyện	832	67,75	6.116
	- Không có nhu cầu	371	30,21	
	- Không có ý kiến	25	2,04	
2	Nhu cầu tham gia CLB Cầu lông của sinh viên			0.024
	- Có	722	58,79	
	- Không	506	41,27	
3	Thực trạng tham gia tập luyện Cầu lông của sinh viên			6.058
	- Có	612	49,83	
	- Không	599	48,77	
	- Không có ý kiến	17	1,4	
4	Tần suất tham gia tập luyện Cầu lông của sinh viên (n=612)			0.932
	- Thường xuyên (≥ 3 buổi/tuần)	318	51,96	
	- Không thường xuyên(1 - 2 buổi/tuần)	231	37,74	
	- Thỉnh thoảng(1 - 2 buổi/tháng)	69	10,3	
5	Động cơ tập luyện Cầu lông của sinh viên (n=612)			2.823
	- Do yêu thích môn Cầu lông	305	49,83	
	- Do nhận thức được tác dụng của Cầu lông đối với sức khỏe	182	29,73	
	- Do bạn bè lôi kéo	98	16,01	
	- Do phải học môn Cầu lông	27	4,43	

Bảng 4. Sự quan tâm của lãnh đạo nhà trường thông qua ý kiến đánh giá của cán bộ quản lý và giảng viên đối với tập luyện môn Cầu lông (n=38)

Nội dung	Cán bộ quản lý (n=16)		Giảng viên TDDT (n=22)	
	SL	%	SL	%
Rất quan tâm	14	87,5	14	63,63
Quan tâm	3	13,5	7	31,81
Không quan tâm	0	0	1	4,56

Bảng 5. Cơ sở vật chất phục vụ cho môn Cầu lông

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Mức độ đáp ứng	Chất lượng		
				Tốt	Trung bình	Kém
1	Sân trong nhà	3 sân	Chưa đủ		x	
2	Sân ngoài trời	4 sân			x	
3	Cột lưới	14 cột	Đủ		x	
4	Lưới	7 chiếc	Đủ	x		
5	Bóng đèn	12 chiếc	Đủ	x		
6	Vợt	Tự trang bị	Đủ	x		
7	Cầu	Tự trang bị	Đủ	x		
8	Trang thiết bị hỗ trợ tập luyện thể lực	Chưa có	-	-	-	-

2.2.2.2. Cơ sở vật chất dành cho tập luyện Cầu lông

Từ năm 2015 trở về trước, hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho môn Cầu lông tập luyện bao gồm: Số lượng sân tập Cầu lông ngoài trời: 2, sân làm bằng xi măng nhưng đã cũ nên rất nhiều chỗ lõm làm ảnh hưởng đến việc tập luyện cũng như mức độ an toàn khi tập luyện.

Đến năm 2016, môn Cầu lông thu hút SV tham gia tập luyện đông đảo hơn, Ban giám hiệu và Công đoàn Trường ĐHSPT Hà Nội 2 từng bước đầu tư, nâng cấp các sân tập đáp ứng yêu cầu tập luyện cho môn Cầu lông. Cũng cố và phát triển CLB lên mức cao hơn phù hợp với nguyện vọng của SV tham gia vào CLB. Khuyến khích phát triển CLB hoạt động theo phương thức tự quản, có sự hỗ trợ của Nhà trường phục vụ cho việc tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSPT Hà Nội 2 được trình bày ở bảng 5

Thông qua bảng 5 có thể thấy: Sân Cầu lông gồm 03 sân trong nhà ở 2 khu vực khác nhau được lát nền xi măng bằng phẳng. Một sân ở gần khu vực làm việc của CBVC và 02 sân ở ký túc xá rất thuận tiện cho nhu cầu tập luyện của CBVC và SV sau giờ làm việc và học tập căng thẳng. Với 06 cột lưới, 03 lưới, 07 bóng đèn cho 03 sân Cầu lông và 04 sân ngoài trời ở khu ký túc xá với 8 cột

lưới, 4 lưới, 5 bóng đèn.

Tuy nhiên, trên thực tế với số lượng SV hiện tại của Nhà trường, số lượng sân bãi phục vụ cho giờ học chính khóa và ngoại khóa TDDT là không đủ để đáp ứng nhu cầu tập luyện, đa số sân bãi dụng cụ chất lượng ở mức trung bình, có sân còn ở mức độ kém. Mặc dù được sự quan tâm của Nhà trường, nhưng với số lượng trang thiết bị, dụng cụ nêu trên, việc đạt chất lượng cao trong giảng dạy nội khóa và tập luyện ngoại khóa TDDT là rất khó thực hiện.

2.2.2.3. Đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên hướng dẫn tập luyện môn Cầu lông

Đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên hướng dẫn tập luyện Cầu lông đóng vai trò hạt nhân trong việc phát triển phong trào Cầu lông. Với sự phát triển chung của Nhà trường, rất nhiều giảng viên TDDT được Nhà trường khuyến khích hoặc tự giác tham gia các khóa học nâng cao chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới của xã hội. Bên cạnh đó, với kinh nghiệm công tác cùng với sự mở rộng đa dạng nội dung tự chọn trong giảng dạy GDTC nội khóa, các giảng viên TDDT ngoài môn chuyên sâu của mình, vẫn có thể hướng dẫn, giảng dạy tốt các môn TT khác.

Đánh giá thực trạng đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên hướng dẫn tập luyện môn Cầu lông trong

Trường ĐHSP Hà Nội 2 được trình bày ở bảng 6

Qua bảng 6 cho thấy: Số lượng giảng viên giảng dạy chính khóa: có 22 giảng viên giảng dạy chính khóa môn Cầu lông (môn học tự chọn), trong đó 22/22 giảng viên có trình độ sau đại học chiếm tỷ lệ 100 % với thâm niên công tác trung bình là 8,6 năm.

Số lượng giảng viên hướng dẫn ngoại khóa: với 13 giảng viên có thể tổ chức hoạt động ngoại khóa môn Cầu lông có người hướng dẫn, với 13/13 giảng viên có trình độ sau đại học với thâm niên công tác trung bình là 8,2 năm.

Số lượng hướng dẫn viên và cán bộ quản lý CLB: Đây là lực lượng thường có trong các CLB của Hội SV, Đoàn Thanh niên hoặc tự thành lập bao gồm cả CBVC, giảng viên, SV và những người yêu thích môn Cầu lông.

Tóm lại, đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên hướng dẫn tập luyện môn Cầu lông chính khóa và ngoại khóa với lực lượng rất đông đảo, trình

độ chuyên môn cao, là điểm mạnh trong quá trình phát triển phong trào tập luyện Cầu lông của CBVC và SV Trường ĐHSP Hà Nội 2.

2.2.2.4. Công tác tổ chức tập luyện Cầu lông

Chúng tôi tiến hành khảo sát 92 cán bộ là các chuyên gia, HLV, giảng viên TDTT, hướng dẫn viên... về công tác tổ chức tập luyện Cầu lông của SV Trường ĐHSP Hà Nội 2 bằng phiếu hỏi với 02 nội dung “Thường xuyên” và “Không thường xuyên”. Kết quả ở bảng 7

Thông qua bảng 7 cho thấy: Về hình thức tổ chức hoạt động: Với 92/92 CB đồng ý chiếm 100% tập luyện theo hình thức đội tuyển trường và CLB Cầu lông. Hình thức tập luyện có giáo viên hướng dẫn “thường xuyên” với 49/92 ý CB chiếm 53,27% đồng ý, “không thường xuyên” có 43/92 CB chiếm 46,73% đồng ý; Hình thức tập luyện không có giáo viên hướng dẫn “thường xuyên” chiếm ưu thế hơn với 56/92 CB chiếm 60,86% đồng ý, “không thường xuyên” có 36/92

Bảng 6. Thực trạng đội ngũ giảng viên, hướng dẫn viên hướng dẫn tập luyện môn Cầu lông trong Trường ĐHSP Hà Nội 2

TT	Phân loại	Số lượng	Trình độ			Thâm niên công tác trung bình
			Dưới ĐH	Đại học	Sau ĐH	
1	Giảng viên giảng dạy chính khóa	22	-	0	22	8,6
2	Giảng viên hướng dẫn ngoại khóa	13	-	0	13	8,2
3	Hướng dẫn viên	9	-	7	2	5,4
4	Cán bộ quản lý CLB	10	-	3	7	4,3

Bảng 7. Công tác tổ chức tập luyện Cầu lông của sinh viên Trường ĐHSP Hà Nội 2 (n=92)

TT	Nội dung	Thường xuyên		Không thường xuyên	
		SL	%	SL	%
1	Hình thức tổ chức hoạt động				
1.1	Tập luyện có giáo viên hướng dẫn	49	53,27	43	46,73
1.2	Tập luyện không giáo viên hướng dẫn	56	60,86	36	39,14
1.3	Đội tuyển trường	92	100	0	0
1.4	Câu lạc bộ	92	100	0	0
2	Tổ chức các giải thi đấu thể thao thường niên (cấp trường)	92	100	0	0
3	Tham gia các giải thi đấu ngoài trường	33	35,86	59	64,14

CB chiếm 39,14% đồng ý. Như vậy, hình thức tổ chức hoạt động được thực hiện thường xuyên và được bố trí giáo viên hướng dẫn cho SV tập luyện Cầu lông (Trừ hoạt động tự phát).

Về Tổ chức các giải thi đấu thể thao thường niên (cấp trường): Trong một năm, Trường ĐHSP Hà Nội 2 đã tổ chức rất nhiều giải thi đấu Cầu lông cho SV. Trung bình trường tổ chức 03 giải thi đấu Cầu lông/ năm.

Về các giải thi đấu ngoài trường: Trường ĐHSP Hà Nội 2 thuộc khu vực Hà Nội nên rất nhiều các giải đấu được tổ chức, trung bình 3 - 5 giải/ năm. Tuy nhiên, Trường ĐHSP Hà Nội 2 lại không tham gia thường xuyên, hoặc không tham gia đủ các giải. Đây chính là điều bất lợi đối với sự phát triển phong trào tập luyện Cầu lông của CBVC và SV trong trường.

2.2.2.5. Chương trình tập luyện

- Xây dựng kế hoạch hàng năm: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của CLB Cầu lông phải đảm bảo tính liên tục về tiến độ hoạt động, cũng như nội dung, phương thức tổ chức hoạt động của CLB. Tuy nhiên, số lượng SV tham gia tập luyện thường xuyên chiếm số lượng ít nên việc thực hiện theo kế hoạch xây dựng là rất khó khăn.

- Phương pháp huấn luyện: Huấn luyện về thể lực: sức nhanh, sức mạnh, sức bền...; về tâm lý cần phải phù hợp với lứa tuổi, giới tính. Vì vậy, khi sử dụng các phương pháp huấn luyện, người xây dựng kế hoạch chưa xây dựng thực sự chi tiết chương trình huấn luyện theo từng giải đấu, từng đối tượng, lứa tuổi hay từng giai đoạn cụ thể mà chỉ xây dựng chung chung. Điều này làm cho khi bắt tay vào huấn luyện sẽ gây khó khăn rất lớn và khó điều chỉnh cho phù hợp với CLB.

- Tổ chức tập luyện: Có thể huấn luyện theo chu kỳ ngắn hay dài tùy thuộc vào mức độ quan trọng của giải đấu và số lượng hội viên ở trong đội tuyển có tham gia tập luyện thường xuyên hay không.

2.2.2.6. Nội dung tập luyện Cầu lông

Nội dung tập luyện Cầu lông cho SV được ban chủ nhiệm CLB lên kế hoạch nhằm từng bước đẩy mạnh phong trào tập luyện Cầu lông ngày càng cao. Thông qua khảo sát nội dung tập luyện Cầu lông cho SV Trường ĐHSP Hà Nội 2 bằng phiếu hỏi, cho thấy:

- Về nội dung tập luyện: chủ yếu là thi đấu và phát triển thể lực.

- Về chương trình tập luyện: bao gồm xây dựng kế hoạch; Phương pháp huấn luyện; Tổ chức tập luyện.

Nếu như nội dung chính khóa (nội dung tự chọn) được xây dựng chương trình giảng dạy cụ thể, với đầy đủ các mặt: Kỹ thuật, chiến thuật, thi đấu, thể lực và phương pháp tập luyện thì hoạt động ngoại khóa Cầu lông lại không có nội dung, chương trình cụ thể. Chủ yếu dựa theo kinh nghiệm của giảng viên, hướng dẫn viên hoặc theo sở thích của SV. Nội dung tập luyện ngoại khóa chính là thi đấu.

3. KẾT LUẬN

Qua quá trình nghiên cứu của đề tài đã xác định được 09 yếu tố chính bao gồm 03 yếu tố chủ quan và 06 yếu tố khách quan ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông của SV.

Kết quả phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Cầu lông cho thấy: để phong trào tập luyện Cầu lông của SV được phát triển cần đổi mới về nội dung và hình thức tổ chức tập luyện; Nâng cao nhận thức vai trò, tầm quan trọng và tác dụng của tập luyện Cầu lông đối với SV; Cần thiết phải xây dựng mô hình phát triển CLB Cầu lông phù hợp với điều kiện của Trường ĐHSP Hà Nội 2.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD&ĐT, Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 về ban hành Quy định tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho HS SV.

2. Nguyễn Đức Thành (2012), Xây dựng nội dung và hình thức tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa của SV một số trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh, Luận án tiến sĩ giáo dục, Viện Khoa học TDTT, Hà Nội.

3. Lê Thanh Hà (2018), Nghiên cứu mô hình CLB Cầu lông trong một số trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội, Luận án tiến sĩ giáo dục, Trường ĐH TDTT Bắc Ninh.

Nguồn bài báo: được trích từ luận án tiến sĩ khoa học giáo dục “Nghiên cứu lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ Cầu lông của trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2” của NCS Nguyễn Thị Thu Hồng, Viện Khoa học TDTT, dự kiến bảo vệ 2022.

Ngày nhận bài: 20/9/2021; Ngày duyệt đăng: 24/11/2021